

Số: /QĐ-SXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin về đào tạo lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15;

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 331/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;

Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 17/2026/TT-BXD ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2025/TT-BXD;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin về đào tạo lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái, thủ trưởng các cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục ĐBVN (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các CSĐTLX;
- Lưu: VT, VTPT..

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Phiến

QUY CHẾ**Quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin về đào tạo lái xe, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; quản lý, sử dụng tài khoản; tạo lập, cập nhật, khai thác, chia sẻ và lưu trữ dữ liệu đối với các hệ thống thông tin về đào tạo lái xe và chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các hệ thống thông tin thuộc phạm vi điều chỉnh gồm Hệ thống thông tin quản lý, giám sát đào tạo lái xe và Hệ thống thông tin chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ tại Sở Xây dựng; các hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ theo phân cấp, phân quyền của cơ quan có thẩm quyền.

3. Quy chế này không thay thế quy chế vận hành, sử dụng tài khoản, khai thác dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng do Cục Đường bộ Việt Nam hoặc cơ quan quản lý hệ thống thông tin ban hành. Đối với hệ thống thông tin không thuộc quyền quản lý trực tiếp của Sở Xây dựng, các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện theo phạm vi tài khoản và quyền khai thác được cấp.

4. Nội dung chưa được quy định tại Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; dữ liệu, lưu trữ, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Xây dựng có liên quan.

2. Công chức, viên chức, người lao động được giao quản trị, vận hành, khai thác hoặc sử dụng các hệ thống thông tin.

3. Cơ sở đào tạo lái xe thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng và người được cơ sở giao quản trị, cập nhật, khai thác hệ thống thông tin.

4. Cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng và người được cơ sở giao quản trị, cập nhật, khai thác hệ thống thông tin.

5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản hoặc được cung cấp, chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật và phân quyền của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Các hệ thống thông tin là cách gọi chung các hệ thống quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy chế này.
2. Hệ thống thông tin quản lý, giám sát đào tạo lái xe là hệ thống phục vụ quản lý cơ sở đào tạo, giáo viên, học viên, phương tiện, cơ sở vật chất, khóa đào tạo, quá trình đào tạo, kết quả đào tạo, dữ liệu DAT và các dữ liệu khác theo quy định.
3. Hệ thống thông tin chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ là hệ thống phục vụ quản lý cơ sở bồi dưỡng, người học, lớp bồi dưỡng, kết quả kiểm tra, việc cấp chứng chỉ và các dữ liệu khác theo quy định.
4. Tài khoản sử dụng là thông tin định danh được cơ quan có thẩm quyền cấp cho cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân để truy cập hệ thống theo phạm vi được phân quyền.
5. Người sử dụng là tổ chức hoặc cá nhân được cấp tài khoản hợp lệ để truy cập, cập nhật hoặc khai thác hệ thống.
6. Quản trị hệ thống là hoạt động cấu hình, phân quyền, giám sát, bảo trì, sao lưu, phục hồi và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trong phạm vi được giao.
7. Khai thác dữ liệu là việc truy cập, tra cứu, tổng hợp, sử dụng, trích xuất hoặc chia sẻ dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi được phân quyền.
8. Sự cố an toàn, an ninh thông tin mạng là sự kiện làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến tính bí mật, tính toàn vẹn hoặc tính sẵn sàng của hệ thống thông tin, tài khoản hoặc dữ liệu.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, vận hành và khai thác

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của cơ quan quản lý hệ thống và phạm vi phân cấp, phân quyền; không can thiệp vào chức năng, dữ liệu hoặc hạ tầng ngoài phạm vi quản lý.
2. Phân định rõ trách nhiệm của Sở Xây dựng, cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và từng người sử dụng.
3. Việc tạo lập, cập nhật, điều chỉnh, khai thác và chia sẻ dữ liệu phải đúng thẩm quyền, đúng mục đích; bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, khách quan và có khả năng truy xuất.
4. Bảo đảm tính bí mật, tính toàn vẹn, tính sẵn sàng của hệ thống và dữ liệu; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và dữ liệu cá nhân theo quy định.
5. Ưu tiên sử dụng dữ liệu điện tử, kết nối và chia sẻ dữ liệu trong phạm vi pháp luật cho phép nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN

Điều 5. Tổ chức quản lý, vận hành

1. Sở Xây dựng tổ chức quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quản lý, giám sát đào tạo lái xe và Hệ thống thông tin chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ tại Sở theo quy định; khai thác các hệ thống thông tin được chia sẻ trong phạm vi thẩm quyền.

2. Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái là đầu mối tham mưu Giám đốc Sở quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Sở; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

3. Văn phòng Sở phối hợp với Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái và các đơn vị có liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, thiết bị, đường truyền và các điều kiện kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Sở.

4. Cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ tổ chức quản lý, vận hành hệ thống thông tin tại cơ sở; bố trí người quản trị và người thực hiện cập nhật, khai thác dữ liệu theo quy định.

5. Việc vận hành phải bảo đảm liên tục, ổn định, đúng chức năng; trường hợp tạm dừng, bảo trì hoặc xảy ra sự cố thì thực hiện theo thông báo, hướng dẫn của cơ quan quản lý hệ thống.

Điều 6. Quản trị hệ thống

1. Người quản trị hệ thống tại Sở do Giám đốc Sở hoặc người có thẩm quyền phân công; người quản trị tại cơ sở do người đứng đầu cơ sở phân công bằng văn bản.

2. Người quản trị thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phân quyền: quản lý tài khoản; theo dõi tình trạng hoạt động; hỗ trợ người sử dụng; ghi nhận, cảnh báo và phối hợp xử lý sự cố; rà soát quyền truy cập; thực hiện sao lưu, phục hồi dữ liệu khi thuộc trách nhiệm được giao.

3. Người quản trị không được tự ý thay đổi cấu hình, phân quyền hoặc sửa, xóa dữ liệu ngoài phạm vi được giao; không sử dụng quyền quản trị để khai thác dữ liệu vì mục đích cá nhân.

Điều 7. Tạo lập, cập nhật và kiểm tra dữ liệu

1. Cơ quan, đơn vị tạo lập, cập nhật dữ liệu chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực, kịp thời và nguồn gốc hợp pháp của dữ liệu. Việc cập nhật dữ liệu phải thực hiện theo đúng biểu mẫu, trường thông tin, quy trình và thời hạn do cơ quan quản lý hệ thống quy định.

2. Cơ sở đào tạo lái xe tạo lập, đối chiếu và cập nhật thông tin cơ sở đào tạo, giáo viên, học viên, khóa đào tạo, xe tập lái, cơ sở vật chất, quá trình và kết quả đào tạo, dữ liệu DAT và dữ liệu khác theo quy định.

3. Cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ tạo lập, đối chiếu và cập nhật thông tin cơ sở bồi dưỡng, người học, lớp bồi dưỡng, kết quả kiểm tra, cấp chứng chỉ và dữ liệu khác theo quy định.

4. Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái tiếp nhận, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; yêu cầu cơ sở giải trình, điều chỉnh hoặc bổ sung khi phát hiện thiếu, sai hoặc không thống nhất.

5. Việc điều chỉnh dữ liệu đã cập nhật chỉ được thực hiện khi có căn cứ hợp pháp, đúng thẩm quyền và phải được ghi nhận, lưu vết trên hệ thống hoặc trong hồ sơ xử lý.

Điều 8. Kết nối, chia sẻ và truyền dữ liệu

1. Việc kết nối, chia sẻ và truyền dữ liệu thực hiện theo cấu trúc, tiêu chuẩn kỹ thuật, phương thức và quyền truy cập do Cục Đường bộ Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền quy định.

2. Dữ liệu được truyền đầy đủ, đúng thời hạn và đúng phạm vi; đơn vị truyền dữ liệu chịu trách nhiệm đối chiếu kết quả tiếp nhận và xử lý lỗi phát sinh.

3. Không tự ý thiết lập kết nối, thay đổi phương thức truyền hoặc chia sẻ dữ liệu cho tổ chức, cá nhân không có thẩm quyền.

4. Trường hợp việc kết nối, truyền dữ liệu bị gián đoạn, đơn vị phát hiện phải lưu giữ dữ liệu tại nguồn, thông báo đầu mối quản lý và thực hiện truyền bổ sung ngay sau khi hệ thống hoạt động trở lại.

Điều 9. Theo dõi hoạt động, bảo trì, sao lưu và phục hồi

1. Cơ quan, đơn vị quản lý hệ thống trong phạm vi của mình thực hiện theo dõi tình trạng hoạt động, bảo trì, sao lưu và phục hồi dữ liệu theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý hệ thống.

2. Việc sao lưu phải bảo đảm đầy đủ, an toàn, có khả năng phục hồi; bản sao lưu được quản lý, bảo vệ tương ứng với dữ liệu gốc.

3. Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở định kỳ hoặc đột xuất đánh giá tình trạng hoạt động của hệ thống tại Sở; tổng hợp khó khăn, vướng mắc để báo cáo Giám đốc Sở hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN

Điều 10. Nguyên tắc quản lý tài khoản

1. Tài khoản được cấp đúng đối tượng, đúng thẩm quyền, phù hợp vị trí việc làm, nhiệm vụ và phạm vi dữ liệu cần khai thác.

2. Tài khoản cá nhân chỉ do người được cấp sử dụng; không sử dụng chung, cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng hoặc tiết lộ thông tin xác thực, trừ tài khoản kỹ thuật, tài khoản tích hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Người sử dụng chịu trách nhiệm về hoạt động phát sinh từ tài khoản của mình; cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quản lý danh sách tài khoản thuộc phạm vi quản lý.

4. Việc cấp, điều chỉnh, tạm khóa và thu hồi tài khoản phải được ghi nhận, theo dõi và thực hiện đúng quy trình của cơ quan quản lý hệ thống.

Điều 11. Đối tượng và phạm vi phân quyền

1. Đối tượng được xem xét cấp tài khoản gồm công chức, viên chức, người lao động của Sở được giao nhiệm vụ; người quản trị và người thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Quyền truy cập chỉ được cấp trong phạm vi tối thiểu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ; không cấp quyền vượt thẩm quyền quản lý hoặc chức năng được giao.

3. Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái rà soát, đề xuất hoặc thực hiện việc cấp, điều chỉnh, tạm khóa, thu hồi tài khoản thuộc phạm vi Sở được phân cấp; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, đề nghị cơ quan quản lý hệ thống xem xét.

Điều 12. Cấp, thay đổi, tạm khóa và thu hồi tài khoản

1. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu cấp hoặc thay đổi tài khoản gửi đề nghị, trong đó xác định người sử dụng, chức vụ hoặc nhiệm vụ, hệ thống cần truy cập và phạm vi quyền đề nghị cấp.

2. Tài khoản được thay đổi khi thông tin người sử dụng, vị trí việc làm, nhiệm vụ hoặc phạm vi phân quyền thay đổi.

3. Tài khoản bị tạm khóa khi có dấu hiệu bị truy cập trái phép, có nguy cơ gây mất an toàn, an ninh thông tin mạng, người sử dụng tạm thời không thực hiện nhiệm vụ hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Tài khoản bị thu hồi khi người sử dụng nghỉ việc, chuyển công tác, không còn nhiệm vụ liên quan; cơ sở chấm dứt hoạt động; phát hiện việc cấp không đúng đối tượng; hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

5. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi phát sinh trường hợp cần thay đổi, tạm khóa hoặc thu hồi tài khoản, cơ quan, đơn vị quản lý người sử dụng phải thông báo cho đầu mối quản lý tài khoản; trường hợp có nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin mạng phải thông báo ngay.

Điều 13. Trách nhiệm của người sử dụng tài khoản

1. Sử dụng tài khoản đúng mục đích, đúng phạm vi phân quyền; kiểm tra tính chính xác của dữ liệu trước khi cập nhật hoặc xác nhận.

2. Thiết lập và thay đổi mật khẩu theo yêu cầu; bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu, mã xác thực và thiết bị xác thực; đăng xuất sau khi kết thúc phiên làm việc.

3. Không sử dụng tài khoản của người khác; không cài đặt công cụ, phần mềm hoặc thực hiện thao tác nhằm vượt quyền, can thiệp trái phép vào hệ thống.

4. Báo ngay cho người quản trị và đầu mối quản lý khi tài khoản bị lộ, bị chiếm quyền; dữ liệu bị sai lệch; hệ thống hoạt động bất thường hoặc xuất hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin mạng.

5. Chịu trách nhiệm về dữ liệu do mình tạo lập, cập nhật, chỉnh sửa, xác nhận hoặc khai thác.

Điều 14. Trách nhiệm quản lý tài khoản tại cơ quan, đơn vị

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức quản lý tài khoản được cấp; phân công người sử dụng bằng văn bản hoặc hình thức có thể kiểm tra, đối chiếu.
2. Rà soát danh sách tài khoản ít nhất 06 tháng một lần và khi có thay đổi về tổ chức, nhân sự, nhiệm vụ; kịp thời đề nghị điều chỉnh, tạm khóa hoặc thu hồi tài khoản không còn nhu cầu sử dụng.
3. Hướng dẫn người sử dụng tuân thủ quy định về bảo mật, cập nhật và khai thác dữ liệu; phối hợp kiểm tra, xử lý sự cố và vi phạm liên quan đến tài khoản.
4. Cơ sở đào tạo lái xe và cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ ban hành quy chế nội bộ về vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, sử dụng tài khoản và khai thác dữ liệu đối với hệ thống của cơ sở và các hệ thống được chia sẻ theo quy định.

Chương IV

QUẢN LÝ, KHAI THÁC, CHIA SẺ VÀ LƯU TRỮ DỮ LIỆU

Điều 15. Nguyên tắc quản lý và khai thác dữ liệu

1. Dữ liệu được quản lý, khai thác đúng mục đích, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi phân quyền; tuân thủ quy định về dữ liệu, lưu trữ, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và pháp luật chuyên ngành.
2. Người khai thác phải bảo đảm bí mật, không làm thay đổi dữ liệu nguồn, không sao chép hoặc cung cấp lại dữ liệu trái quy định.
3. Dữ liệu cá nhân chỉ được khai thác trong phạm vi cần thiết; việc hiển thị, trích xuất và cung cấp phải áp dụng biện pháp bảo vệ phù hợp.
4. Nghiêm cấm khai thác dữ liệu vì mục đích cá nhân, thương mại hoặc mục đích khác không liên quan đến nhiệm vụ được giao.

Điều 16. Phạm vi khai thác dữ liệu

1. Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý để tiếp nhận báo cáo, kiểm tra, đối chiếu, cấp phép, quản lý quá trình đào tạo, quản lý việc cấp chứng chỉ, thanh tra, kiểm tra, thống kê và tổng hợp báo cáo theo quy định.
2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở khai thác dữ liệu theo nhiệm vụ được Giám đốc Sở giao và phạm vi tài khoản được cấp.
3. Cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ chỉ khai thác dữ liệu thuộc phạm vi hoạt động và quyền truy cập được cấp.
4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật, văn bản yêu cầu hợp pháp và quyền truy cập do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Điều 17. Hình thức khai thác, cung cấp và chia sẻ dữ liệu

1. Khai thác trực tiếp được thực hiện thông qua tài khoản và chức năng của hệ thống theo cấp độ bảo mật, phân quyền sử dụng và phạm vi dữ liệu được phép khai thác.
2. Khai thác gián tiếp được thực hiện bằng văn bản, báo cáo, tệp dữ liệu hoặc phương thức khác do cơ quan có thẩm quyền cung cấp từ cơ sở dữ liệu.
3. Việc cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chỉ được thực hiện khi có căn cứ pháp lý, yêu cầu hợp pháp và đúng thẩm quyền; phải xác định rõ mục đích, phạm vi, nội dung, hình thức và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu.
4. Dữ liệu cung cấp không vượt quá phạm vi cần thiết; trường hợp có dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước hoặc bí mật công tác phải thực hiện biện pháp bảo vệ theo quy định.

Điều 18. Lưu trữ và bảo quản dữ liệu

1. Dữ liệu trên các hệ thống thông tin được lưu trữ đầy đủ, đúng thời hạn quy định tại Điều 27 Thông tư số 14/2025/TT-BXD, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2026/TT-BXD, và pháp luật về lưu trữ.
2. Dữ liệu, bản sao lưu, nhật ký hệ thống và hồ sơ liên quan phải được bảo quản an toàn, có khả năng truy xuất và phục hồi; mức độ bảo vệ bản sao lưu không thấp hơn mức độ bảo vệ dữ liệu gốc.
3. Không tự ý xóa, tiêu hủy, sửa đổi hoặc di chuyển dữ liệu khi chưa được người có thẩm quyền cho phép. Việc tiêu hủy dữ liệu hết thời hạn lưu trữ thực hiện theo quy định của pháp luật, quy trình của cơ quan quản lý hệ thống và phải lập hồ sơ.

Điều 19. Điều chỉnh, xử lý dữ liệu sai lệch

1. Khi phát hiện dữ liệu không chính xác, không đầy đủ hoặc có dấu hiệu bị can thiệp trái phép, người sử dụng phải ngừng sử dụng dữ liệu đó cho việc giải quyết công việc nếu có nguy cơ dẫn đến kết quả sai và báo ngay cho người quản trị, cơ quan, đơn vị tạo lập dữ liệu.
2. Cơ quan, đơn vị tạo lập dữ liệu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, xác định nguyên nhân và thực hiện hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh theo đúng quy trình.
3. Việc điều chỉnh phải có căn cứ, lưu dấu vết về nội dung trước và sau điều chỉnh, thời điểm, người thực hiện và hồ sơ chứng minh; không được hợp thức hóa dữ liệu sai hoặc che giấu vi phạm.
4. Trường hợp dữ liệu sai lệch đã được chia sẻ, cơ quan, đơn vị phát hiện phải thông báo cho bên nhận dữ liệu và thực hiện cập nhật, đính chính theo quy định.

Chương V

BẢO ĐẢM AN TOÀN, AN NINH THÔNG TIN MẠNG

Điều 20. Yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng

1. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng được thực hiện trong toàn bộ quá trình quản lý, vận hành, kết nối, cập nhật, khai thác, chia sẻ, sao lưu và lưu trữ dữ liệu.
2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ tài khoản, thiết bị, đường truyền và dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; áp dụng biện pháp phòng, chống truy cập trái phép, mã độc, lộ lọt, mất mát hoặc phá hoại dữ liệu.
3. Thiết bị truy cập hệ thống phải được quản lý, cập nhật phần mềm bảo mật cần thiết; không sử dụng thiết bị, phần mềm không rõ nguồn gốc hoặc kết nối không an toàn để truy cập hệ thống.
4. Tập dữ liệu trích xuất phải được quản lý theo mục đích sử dụng, giới hạn người tiếp cận và xóa an toàn khi hết nhu cầu, trừ trường hợp phải lưu trữ theo quy định.
5. Nhật ký truy cập, thao tác và sự kiện an toàn, an ninh thông tin mạng được quản lý theo chức năng của hệ thống và quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 21. Tiếp nhận và xử lý sự cố

1. Khi phát hiện sự cố, người sử dụng phải báo ngay cho người quản trị và đầu mối của cơ quan, đơn vị; không tự ý thực hiện thao tác có thể làm mất dấu vết hoặc làm sự cố nghiêm trọng hơn.
2. Người quản trị thực hiện biện pháp xử lý ban đầu trong phạm vi được giao, bảo toàn thông tin, nhật ký và chứng cứ; báo cáo người có thẩm quyền và phối hợp với cơ quan quản lý hệ thống để khắc phục.
3. Sự cố ảnh hưởng đến hệ thống tại Sở được Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái phối hợp với Văn phòng Sở tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc báo cáo Giám đốc Sở đề nghị cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ.
4. Cơ sở đào tạo lái xe, cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ chịu trách nhiệm xử lý sự cố thuộc hệ thống của cơ sở và thông báo kịp thời cho Sở khi sự cố ảnh hưởng đến việc truyền, chia sẻ dữ liệu hoặc có nguy cơ ảnh hưởng hệ thống khác.
5. Sau khi khắc phục, cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá nguyên nhân, mức độ ảnh hưởng, biện pháp đã thực hiện và đề xuất giải pháp phòng ngừa tái diễn.

Điều 22. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

1. Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và đơn vị có liên quan kiểm tra việc quản lý, vận hành, sử dụng tài khoản, cập nhật, khai thác dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng thuộc phạm vi quản lý của Sở. Việc kiểm tra được thực hiện định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của Sở.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được kiểm tra có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu, dữ liệu và phối hợp xác minh theo yêu cầu của người có thẩm quyền.

3. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này hoặc quy định pháp luật có liên quan, tùy theo tính chất, mức độ, bị xử lý theo quy định và chịu trách nhiệm về thiệt hại, hậu quả do hành vi của mình gây ra.

4. Kết quả kiểm tra, giám sát là căn cứ để yêu cầu khắc phục, xem xét điều chỉnh quyền truy cập, đánh giá trách nhiệm và kiến nghị xử lý theo quy định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Trách nhiệm của Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái

1. Tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin tại Sở theo phân công; tiếp nhận, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu và sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước theo quy định.

3. Quản lý tài khoản thuộc phạm vi được phân cấp; rà soát quyền truy cập; phối hợp xử lý sự cố và yêu cầu khắc phục vi phạm.

4. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc; báo cáo Giám đốc Sở, đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý; tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết.

Điều 24. Trách nhiệm của Văn phòng Sở

1. Phối hợp với Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái và các đơn vị có liên quan bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, thiết bị, đường truyền và các điều kiện kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2. Phối hợp thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, sao lưu và xử lý sự cố kỹ thuật thuộc phạm vi trách nhiệm.

3. Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng thiết bị, mạng nội bộ và bảo vệ dữ liệu tại Sở.

Điều 25. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo lái xe

1. Bảo đảm các điều kiện về thiết bị, đường truyền và nhân lực theo yêu cầu của Hệ thống thông tin quản lý, giám sát đào tạo lái xe tại cơ sở; tiếp nhận, vận hành, sử dụng phần mềm do Cục Đường bộ Việt Nam chuyển giao theo quy định.

2. Tạo lập, đối chiếu, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực và kịp thời của thông tin học viên, quá trình đào tạo, kết quả đào tạo, báo cáo khóa đào tạo, dữ liệu DAT và dữ liệu khác; truyền dữ liệu về Sở Xây dựng theo quy định.

3. Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế nội bộ về vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, sử dụng tài khoản và khai thác dữ liệu; bố trí người quản trị, quản lý danh sách tài khoản và bảo mật thông tin truy cập.

4. Lưu trữ dữ liệu đầy đủ, đúng thời hạn; cung cấp dữ liệu phục vụ thanh tra, kiểm tra và cho cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

5. Phổ biến Quy chế này đến người có liên quan; chấp hành kiểm tra, giám sát; kịp thời báo cáo sự cố, khó khăn, vướng mắc về Sở Xây dựng.

Điều 26. Trách nhiệm của cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

1. Bảo đảm các điều kiện về thiết bị, đường truyền và nhân lực theo yêu cầu của Hệ thống thông tin chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ tại cơ sở; tiếp nhận, vận hành, sử dụng phần mềm do Cục Đường bộ Việt Nam chuyển giao theo quy định.

2. Tạo lập, đối chiếu, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực và kịp thời của thông tin người học, lớp bồi dưỡng, kết quả kiểm tra, cấp chứng chỉ và dữ liệu khác; truyền dữ liệu về Sở Xây dựng theo quy định.

3. Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế nội bộ về vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, sử dụng tài khoản và khai thác dữ liệu; bố trí người quản trị, quản lý danh sách tài khoản và bảo mật thông tin truy cập.

4. Lưu trữ dữ liệu đầy đủ, đúng thời hạn; cung cấp dữ liệu phục vụ thanh tra, kiểm tra và cho cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

5. Phổ biến Quy chế này đến người có liên quan; chấp hành kiểm tra, giám sát; kịp thời báo cáo sự cố, khó khăn, vướng mắc về Sở Xây dựng.

Điều 27. Điều khoản thực hiện

1. Người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở; cơ sở đào tạo lái xe; cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng Văn bản về Sở Xây dựng (qua Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết./.
